

Question 1-5: Dạng True/False/Not Given

Cách làm: xem với các nội dung chính của câu hỏi, có tìm được các nội dung tương ứng trong bài đọc không:

Nếu toàn bộ nội dung chính của câu hỏi có thể tìm thấy trong bài đọc: đáp án là **TRUE** hoặc **FALSE**, ta so sánh ý nghĩa các nội dung sẽ ra đáp án cuối cùng.

Nếu không tìm đủ toàn bộ nội dung tương ứng trong đoạn văn (ví dụ: câu hỏi có 3 nội dung chính, nhưng đoạn văn chỉ nhắc đến 2/3): đáp án là **NOT GIVEN**.

1. The **early Spanish** called **potato** as the **Incan** name '**Chuchu**'.

Trong đoạn văn gốc, tác giả chỉ nhắc đến việc người Tây Ban Nha sử dụng nhầm từ (misuse) "batata" thành tên của khoai tây và người Inca chế ra được hỗn hợp (substance) "Chuchu". 2 ý vừa nêu không nằm trong câu hỏi.

Vậy đáp án là **Not given**.

Early Spanish chroniclers who misused the Indian word batata (sweet potato) as the name for the **potato** noted the importance of the tuber to the Incan Empire. **The Incas** had learned to preserve the potato for storage by dehydrating and mashing potatoes into a substance called **Chuchu** could be stored in a room for up to 10 years

2. The purposes of **Spanish coming** to Peru were to **find out potatoes**

Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc người Tây Ban Nha (The Spanish) đến Peru để tìm vàng (in search of gold) chứ không phải tìm khoai tây (find out potatoes) như câu hỏi đề cập.

Vậy đáp án là **False**.

The Spanish conquistadors first encountered the potato when they **arrived** in Peru in 1532 **in search of gold**, and noted Inca miners eating chuchu.

3. **The Spanish** believed that the potato has the same nutrients as other vegetables.

At the time **the Spaniards** failed to realize that the potato represented a far more important treasure than either silver or gold, but they did gradually **begin to use potatoes** as basic rations aboard their ships. After the

Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc người Tây Ban Nha chưa phát hiện ra (failed to realize) khoai tây giá trị hơn vàng hay bạc (a far more important treasure than either silver or gold) mà họ mới chỉ bắt đầu ăn khoai tây (begin to use potatoes). Ý của câu hỏi không được nhắc đến trong đoạn văn gốc.

Vậy đáp án là **Not Given**.

arrival of the potato in Spain in 1570, a few Spanish farmers began to cultivate them on a small scale, mostly as food for livestock.

4. **Peasants** at that time **did not like** to **eat** potatoes because they were **ugly**

Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc người nông dân (peasants) từ chối ăn loại củ có rễ xấu xí (misshapen tubers). Ý này khớp với ý “người nông dân không thích ăn khoai tây bởi chúng xấu xí” được nhắc đến trong câu hỏi.

Vậy đáp án là **True**.

Even **peasants** **refused** to **eat** from a plant that produced **ugly**, misshapen tubers and that had come from a heathen civilization.

5. The **popularity** of **potatoes** in the UK was due to **food shortages** during the **war**.

Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc khoai tây chưa trở thành một loại thức ăn chính (staple=thức ăn chính) cho đến khi chiến tranh làm thiếu thức ăn (food shortages associated with Revolutionary Wars). Ý này khớp với ý “sự phổ biến của khoai tây là do việc thiếu lương thực trong chiến tranh” trong câu hỏi.

Vậy đáp án là **True**.

Potatoes did not become **a staple** until, during the **food shortages** associated with the **Revolutionary Wars**

Questions 6-13: Dạng Gap-fill

Cách làm:

- Xác định thông tin các câu đã cho nằm ở đoạn nào trong bài nhờ vào các key words trong câu đó

- Xác định nhanh từ loại của vị trí cần điền và đoán ý nghĩa của vị trí đó
- Tìm thông tin cụ thể trong đoạn văn và điền vào chỗ trống
- Lưu ý giới hạn từ cần điền (**một từ**)

6. In France, people started to **overcome** their **disgusting** about potatoes because the **King put** a potato _____ **in his buttonhole**.

Đáp án cần điền là một danh từ.

Ở Pháp, người dân bắt đầu vượt qua sự ghê tởm (distaste) khoai tây khi vua Louis XVI đeo (sport) một **bông hoa** khoai tây ở cúc áo.

Vậy đáp án là **flower**.

Đoạn F

The people began to **overcome** their **distaste** when the plant received the royal seal of approval: **Louis XVI** began to **sport** a potato **flower** in **his buttonhole**, and Marie-Antoinette wore the purple potato blossom in her hair.

7. **Frederick** realized the **potential of potato** but he **had** **to handle** the _____ **against potatoes** from ordinary **people**.

Đáp án cần điền là một danh từ diễn tả thái độ của người dân với khoai tây.

Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc Frederick gặp thử thách trong việc vượt qua (faced the challenge of overcoming) **định kiến (prejudice)** của người dân với khoai tây.

Vậy đáp án phù hợp sẽ là "**prejudice**".

Đoạn G

Frederick the Great of Prussia saw the **potato's potential** to help feed his nation and lower the price of bread, but **faced the challenge of overcoming** the **people's prejudice** **against the plant**

8. **The King of Prussia** **adopted some** _____ **psychology** to **make people accept potatoes**

Đáp án cần điền có thể là một danh từ hoặc một tính từ.

Chú ý: trong bài đọc: subjects = thần dân của ông vua nào

Trying a less direct approach to **encourage his subjects to begin planting potatoes**, **Frederick** **used a bit of reverse** **psychology**: [...]

<p>đó = people trong câu hỏi</p> <p>Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc Frederick, vua của Prussia, khuyến khích người dân trồng khoai tây bằng việc sử dụng một chút đòn tâm lý ngược (used a bit of reverse psychology).</p> <p>Vậy đáp án là reverse.</p>	
<p>9. Before 1800, the English people preferred eating _____ with bread, butter and cheese.</p> <p>Đáp án cần điền là một danh từ.</p> <p>Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc thực đơn của người Anh trước năm 1800 (prior to 1800) chủ yếu là thịt (consisted primarily of meat) đi kèm với bánh mì, bơ và phô mai.</p> <p>Vậy đáp án là meat.</p>	<p>Historians debate whether the potato was primarily a cause or an effect of the huge population boom in industrial-era England and Wales. Prior to 1800, the English diet had consisted primarily of <u>meat</u> , supplemented by bread, butter and cheese</p>
<p>10. The obvious way to deal with England's food problems was high yielding potato _____.</p> <p>Đáp án cần điền là một danh từ.</p> <p>Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc các vụ mùa (crops) khoai tây đem lại sản lượng cao (high yielding), dễ trồng là giải pháp rõ ràng cho các vấn đề về lương thực ở Anh.</p> <p>Vậy đáp án là crops.</p>	<p>High yielding, easily prepared potato crops were the obvious solution to England's food problems.</p>

11. The Irish _____ and climate suited potatoes well.

Đáp án cần điền là một danh từ.

Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc khoai tây phù hợp (well suited) với đất và khí hậu của nước Ireland (The Irish soil = đất của nước Ireland).

Vậy đáp án là **soil**.

The potato was well suited to the Irish soil and climate, and its high yield suited the most important concern of most Irish farmers: to feed their families.

12. Between 1780 and 1841, thanks to the _____ of the potatoes, the Irish population doubled to eight million.

Đáp án cần điền là một danh từ.

Trong đoạn văn gốc, tác giả có đề cập đến việc dân số của Ireland tăng gấp đôi (double) mà không cần đến bất kỳ sự mở rộng quy mô công nghiệp hay cải tổ kỹ thuật nông nghiệp nào ngoài (other than) việc trồng khoai tây rộng rãi (the widespread **cultivation** of the potato). Hiểu cách khác, “the widespread **cultivation** of the potato” là nguyên nhân khiến dân số của Ireland tăng gấp đôi.

Do đáp án cần điền chỉ là một từ nên đáp án chính xác là **cultivation**.

The Irish population doubled to eight million between 1780 and 1841 without any significant expansion of industry or reform of agricultural techniques other than the widespread cultivation of the potato.

13. The potato's high yields help the poorest farmers to produce more healthy food almost without _____

Đáp án cần điền là một danh từ.

Trong đoạn văn gốc, tác giả đề cập đến việc hiệu suất thu hoạch cao của khoai tây (potato's high yields) cho phép những người nông dân nghèo nhất làm ra được thức ăn nhiều dinh dưỡng mà không cần (with scarcely any) **đầu tư (investment)** hay bỏ **công sức nhiều (hard labor)**. "hard labor" cũng có thể là đáp án điền vào chỗ trống nhưng đề bài yêu cầu chỉ điền **một từ**.

Vậy đáp án là **investment**.

Though Irish landholding practices were primitive in comparison with those of England, the potato's high yields allowed even the poorest farmers to produce more healthy food than they needed with scarcely any investment or hard labor